



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CẦN THƠ

Địa chỉ: 50 Hai Bà Trưng, Phường Tân An, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

Số điện thoại: (0710) 3824 221 – (0710) 3821 854.

Số fax: (0710) 3810 956.

Website: <http://www.canthotourist.vn>



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CẦN THƠ
CANTHOTOURIST

BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN

2014



BANGKOK

TOKYO

Mục lục

I. GIỚI THIỆU CHUNG:

1. Thông tin khái quát
2. Quá trình hình thành và phát triển
3. Ngành nghề kinh doanh
4. Sơ đồ tổ chức
5. Định hướng phát triển
6. Các rủi ro

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động SXKD
2. Tổ chức nhân sự
3. Tình hình đầu tư, thực hiện dự án
4. Tình hình tài chính
5. Cơ cấu cổ đông

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD
2. Tình hình tài chính
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai



LONDON



NEWYORK

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của công ty
2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc
3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị
2. Ban kiểm soát
3. Thủ lao HĐQT, BKS

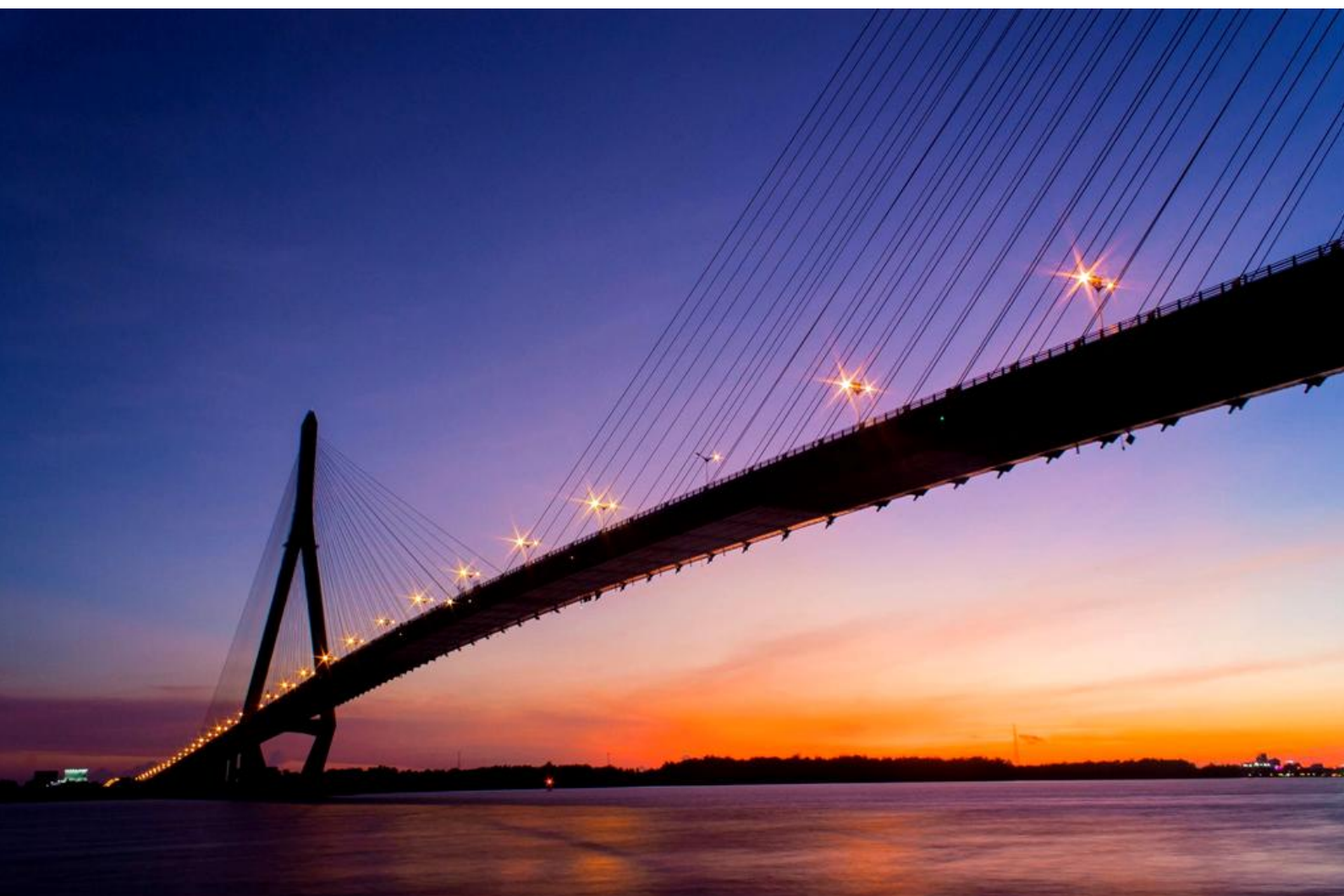
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán
2. Báo cáo tài chính



1

THÔNG TIN CHUNG





THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Du lịch Cần Thơ.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: Số 1800155131.

Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng.

Vốn đầu tư chủ sở hữu: 47.800.800.000 đồng.

Địa chỉ: 50 Hai Bà Trưng, Phường Tân An, Quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ.

Số điện thoại: (0710) 3824 221 – (0710) 3821 854.

Số fax: (0710) 3810 956.

Website: <http://www.canthotourist.vn>.



Ngành nghề kinh doanh

Hiện nay, Công ty cổ phần Du lịch Cần Thơ đang hoạt động trong các lĩnh vực chủ yếu như sau:

- Khách sạn và khu du lịch
- Nhà hàng
- Dịch vụ lữ hành nội địa, quốc tế
- Vận chuyển khách du lịch bằng đường bộ – đường thủy
- Xuất nhập khẩu – Thương mại bách hóa
- Khai thác bến tàu du lịch
- Dịch vụ cho thuê văn phòng
- Tổ chức hội nghị, hội thảo, sự kiện.
- Đại lý bán vé máy bay, tàu hỏa, tàu cao tốc
- Dịch vụ hướng dẫn, phiên dịch

Địa bàn hoạt động

- Công ty chủ yếu hoạt động trong nước, cung cấp dịch vụ du lịch cho du khách khắp 3 miền Bắc - Trung – Nam, đặc biệt là khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long.
- Ngoài ra, Công ty còn mở rộng hoạt động lữ hành sang các nước láng giềng, khu vực Châu Á và Châu Âu.

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA CÔNG TY





LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



1979

Công ty Cổ phần Du Lịch Cần Thơ, tiền thân là Công ty Du Lịch Cung Ứng Tàu Biển Hậu Giang, được thành lập theo quyết định số 109/QĐ.UBT ngày 11/5/1979 của UBND tỉnh Hậu Giang cũ.

1992

Tháng 6 năm 1992, Công ty được chia tách thành: Công ty Du Lịch Cần Thơ và Công ty Du Lịch Sóc Trăng. Theo Nghị định 388 của Chính Phủ, UBND tỉnh Cần Thơ có Quyết định thành lập Công ty Du Lịch Cần Thơ theo quyết định số: 1373/QĐ.UBT.

2005

Công ty được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Du Lịch Cần Thơ theo Quyết định số: 4468/QĐ.UBND ngày 30/12/2005.

Canthotourist đã vinh dự đón nhận danh hiệu “Dịch vụ lữ hành được hài lòng nhất” do báo Sài Gòn Tiếp Thị tổ chức.

2006

Công ty cổ phần Du lịch Cần Thơ được Sở Kế hoạch Đầu tư TP. Cần Thơ cấp Giấy đăng ký kinh doanh và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 08/05/2006 với số vốn điều lệ là 25.000.000.000 đồng (Hai mươi lăm tỷ đồng).



2009

Công ty cổ phần Du lịch Cần Thơ thực hiện tăng vốn điều lệ lên 50.000.000.000 đồng (năm mươi tỷ đồng).

2011

Cổ phiếu công ty được đăng ký giao dịch chính thức tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (Upcom)

2013

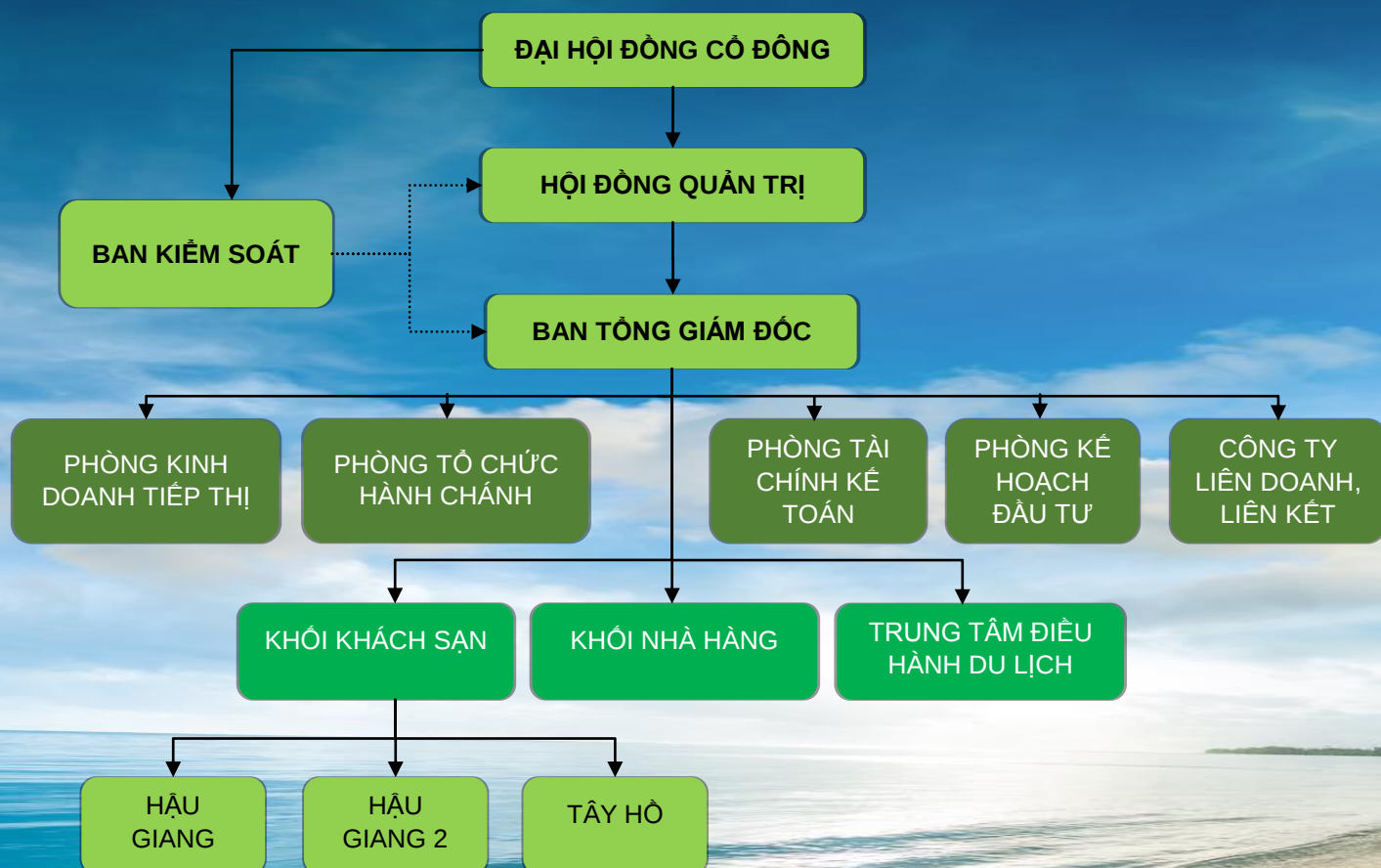
Tiến hành tái cấu trúc mạnh mẽ công ty. Bước đầu gặt hái được những thành công nhất định.

2014

Củng cố nhân sự vận toàn bộ máy quản lí phát triển nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.



CƠ CẤU TỔ CHỨC





Công ty TNHH DL - TM Sài Gòn – Cần Thơ

- Địa chỉ: 55 đường Phan Đình Phùng, P.Tân An, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.
- Vốn điều lệ: 10.525.576.216 VNĐ
- Tỷ lệ góp vốn của Công ty Cổ phần Du lịch Cần Thơ 50% như sau:
 - Góp vốn lần 1 năm 1994: 5.000.000.000 VNĐ
 - Góp vốn lần 2 năm 2006: 262.788.108 VNĐ
- Tỷ lệ thực góp tại thời điểm gần nhất: 50%
- Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh thương mại, Dịch vụ du lịch, lữ hành, hội nghị, nhà hàng ăn uống, xông hơi xoa bóp, karaoke, khách sạn, biệt thự và văn phòng.

Công ty TNHH Du lịch Quốc Tế

- Địa chỉ: 18 đường Hai Bà Trưng, P.Tân An, Quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ.
- Vốn điều lệ: 120.000.000.000 VNĐ
- Tỷ lệ góp vốn của Công ty Cổ phần Du lịch Cần Thơ 50% như sau:
 - Góp vốn lần 1 bằng giá trị tài sản theo Hợp đồng đầu tư kinh doanh KS Quốc tế ngày 01/08/2007 số tiền: 60.000.000.000 VNĐ.
- Tỷ lệ thực góp tại thời điểm gần nhất: 50% (vật liệu kiến trúc, tài sản trang thiết bị, thương hiệu nhưng chưa có biên bản định giá chính thức do còn trong giai đoạn dự án).
- Ngành nghề kinh doanh:
 - Đầu tư xây dựng, kinh doanh khách sạn, nhà hàng ăn uống, cho thuê mặt bằng làm văn phòng, cửa hàng cho thuê. Dịch vụ lữ hành nội địa và quốc tế.
 - Vận chuyển khách du lịch bằng đường bộ, đường thủy. Đại lý bán vé máy bay, tàu hỏa, tàu cao tốc.
 - Dịch vụ cung ứng lao động, tư vấn du học, chăm sóc sắc đẹp, massage, kinh doanh hàng bách hóa, dịch vụ xuất nhập khẩu.



MỤC TIÊU VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

Mục tiêu:

- Về hoạt động kinh doanh:

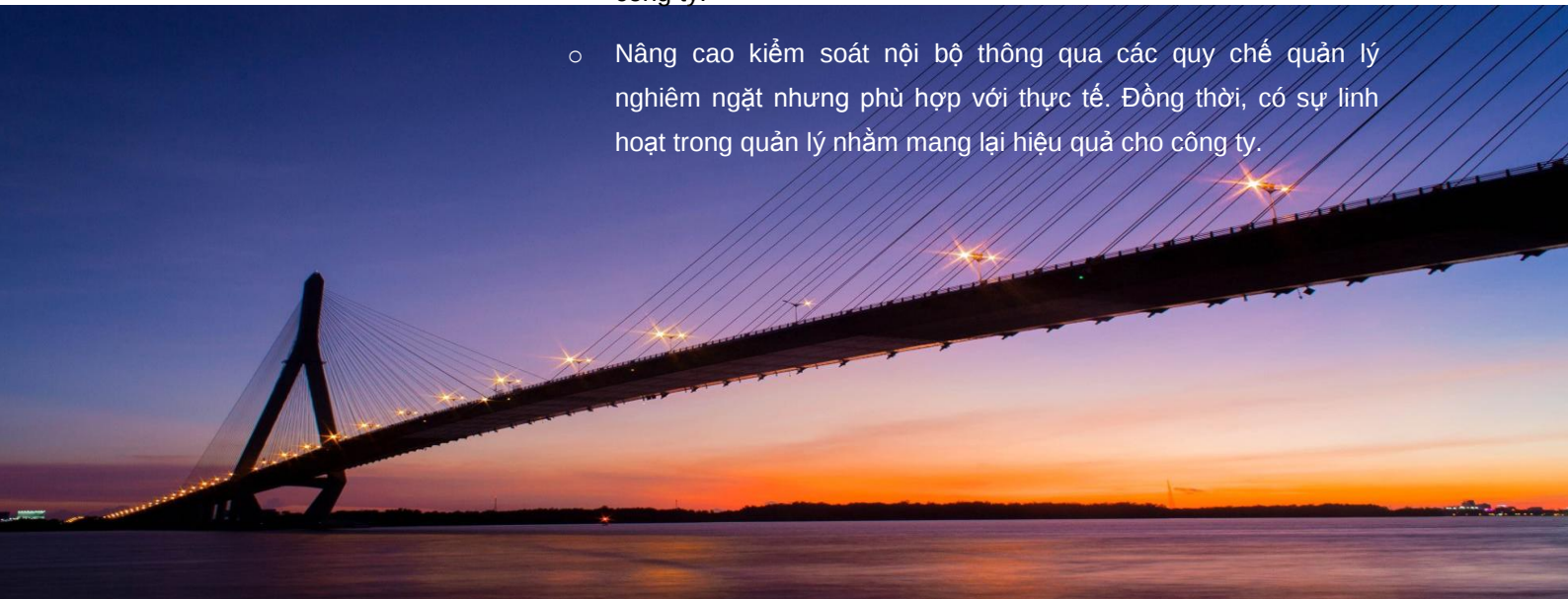
- Xây dựng Canthotourist trở thành một thương hiệu uy tín, phổ biến với khách du lịch khi đến với Đồng Bằng Sông Cửu Long.
- Xây dựng hệ thống sản phẩm dịch vụ thành một chu trình khép kín, phục vụ hoàn thiện nhu cầu của khách du lịch, đồng thời mang đến hiệu quả tối đa cho doanh nghiệp
- Từng bước khẳng định vị thế công ty trong ngành du lịch lữ hành tại thị trường Việt Nam nói chung và vị thế dẫn đầu trong khu vực Đồng Bằng Sông Cửu Long nói riêng.

- Về tài chính:

- Tối ưu hóa việc sử dụng vốn tự có, vốn vay và tài sản của toàn công ty.
- Kiểm soát tốt chi phí bên cạnh doanh thu ổn định và bền vững nhằm tối đa hóa lợi nhuận
- Đảm bảo hài hòa giữa quyền lợi của cổ đông được hưởng cổ tức cao nhất đồng thời tạo việc làm và thu nhập ổn định cho cán bộ nhân viên

Chiến lược

- Tái xây dựng chiến lược Marketing hiện đại, hiệu quả, mang hình ảnh Canthotourist đến với khách du lịch trong và ngoài nước.
- Phát huy sản phẩm theo nguyên tắc 4P vốn là thế mạnh của công ty.
- Nâng cao kiểm soát nội bộ thông qua các quy chế quản lý nghiêm ngặt nhưng phù hợp với thực tế. Đồng thời, có sự linh hoạt trong quản lý nhằm mang lại hiệu quả cho công ty.





Rủi ro kinh tế

Du lịch là một trong những ngành dịch vụ gắn chặt với sự phát triển của nền kinh tế và chi tiêu của người dân. Dù trong năm 2014 nền kinh tế Việt Nam đạt tốc độ tăng trưởng 5,98%, cao nhất trong vòng 03 năm trở lại đây, nhưng kết quả trên vẫn chưa thực sự đáp ứng được kỳ vọng của các doanh nghiệp trong nước. Đặc biệt là đối với các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành khi chỉ số giá tiêu dùng liên tục giảm thể hiện sự hạn chế trong chi tiêu của người dân. Đối với những nước có nền kinh tế đang phát triển như Việt Nam, việc trích một phần thu nhập để chi tiêu cho Dịch vụ du lịch chưa tạo thành thói quen; vì vậy, khi nền kinh tế chưa thực sự phát triển mạnh mẽ, thu nhập chưa thực sự ổn định thì hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp du lịch sẽ còn chịu không ít rủi ro.

Trong khi đó các nền kinh tế thế giới cũng đang trên đà hồi phục với tốc độ chậm, nhiều nền kinh tế vẫn chịu rủi ro từ những thay đổi trong chính sách tiền tệ và thâm hụt ngân sách. Đồng ruble Nga rớt giá sâu khiến người Nga hạn chế chi tiêu ở nước ngoài, nền kinh tế Trung Quốc hiện đang có dấu hiệu bị chững lại sau thời gian tăng trưởng nóng. Trong khi đó, khách du lịch đến Việt Nam chủ yếu là khách Nga và Trung Quốc, việc nền kinh tế suy yếu làm sụt giảm mức chi tiêu của người dân 02 nước này. Kết quả có thể thấy trong năm 2014, khách du lịch quốc tế đến Việt Nam chưa tăng trưởng như kỳ vọng.

Rủi ro lãi suất

Nhằm hoàn thiện cơ sở hạ tầng, cải tiến và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống nhà hàng, khách sạn, lữ hành- vận chuyển, Canthotourist sử dụng một phần vốn vay từ các tổ chức tín dụng trong nước.

Với tình hình lãi suất cho vay như hiện nay, việc sử dụng vốn vay có thể gây áp lực về chi phí lãi vay cho công ty. Do đó, ban lãnh đạo Canthotourist luôn quản lý chặt chẽ, phòng ngừa cơ rủi ro về lãi suất và có biện pháp điều chỉnh cơ cấu vốn vay phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của công ty.

Rủi ro cạnh tranh

Du lịch là một ngành có tính cạnh tranh quyết liệt khi có ngày càng nhiều các đơn vị trong và ngoài nước gia nhập ngành với thương hiệu và chất lượng hết sức phong phú, đa dạng. Hiện nay, thị trường còn xuất hiện thêm nhiều sản phẩm và dịch vụ như lưu trú, lữ hành, nhà hàng, vận chuyển... độc đáo, mới lạ của một số đơn vị tư nhân đã làm cho Công ty phải đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường. Nếu không nghiên cứu kỹ nhu cầu khách hàng, đối thủ cạnh tranh, không nâng cao chất lượng quản lý, chất lượng phục vụ sẽ ảnh hưởng đến khả năng thu hút khách hàng, ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty.

Rủi ro về nguồn nhân lực

Các công ty du lịch luôn đòi hỏi nguồn nhân lực có chất lượng cao, có tính năng động và sáng tạo, có khả năng thấu hiểu nhu cầu của khách hàng và mang đến dịch vụ tối ưu nhất. Vì vậy, việc tuyển dụng, thu hút những cán bộ nhân viên có các tố chất phù hợp luôn là một mối quan tâm hàng đầu của công ty.

Hiện tại, Canthotourist tương đối tin tưởng vào đội ngũ cán bộ công nhân viên của mình; tuy nhiên, công ty không thể bỏ qua việc xây dựng chính sách, chế độ đãi ngộ phù hợp để tạo sự gắn bó, an tâm công tác lâu dài của cán bộ với công ty. Đồng thời, công ty cũng không bỏ qua khâu tìm kiếm, tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân sự kế thừa nhằm khai thác tính năng động sáng tạo của các thế hệ nhân sự hiện đại như hiện nay.

Rủi ro khác

Rủi ro khác như thiên tai, lũ lụt hỏa hoạn,... thường hiếm khi xảy ra đặc biệt là tại Khu vực Đồng Bằng Sông Cửu Long. Tuy nhiên, khi các hiện tượng trên diễn ra sẽ để lại hậu quả khó khắc phục, đặc biệt là việc tàn phá cảnh quan thiên nhiên hay cơ sở vật chất của công ty. Để giảm bớt nguy cơ từ việc này, công ty luôn tuân thủ các quy định về phòng chống cháy nổ, mua bảo hiểm cho khách du lịch, cán bộ công nhân viên cũng như tài sản công ty.

2

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

- ❖ Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- ❖ Tổ chức và nhân sự
- ❖ Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án
- ❖ Tình hình tài chính
- ❖ Thông tin cổ đông





TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

STT	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% tăng giảm
1	Doanh thu thuần	87.762	86.944	-0,93%
2	Tổng chi phí	103.661	85.573	-17,45%
3	Lợi nhuận HĐQKD	(9.861)	3.125	-
4	Lợi nhuận sau thuế	(8.622)	3.596	-

Một chuyển biến lớn có thể thấy trong hoạt động kinh doanh của công ty năm 2014 là đã có lãi, phần nào bù đắp được khoảng lỗ của năm trước. Lợi nhuận sau thuế cả năm của công ty là 3,6 tỷ đồng. Kết quả trên là sự nỗ lực rất lớn của ban lãnh đạo cũng như toàn thể cán bộ công nhân viên công ty, quyết tâm gây dựng lại hình ảnh Canthotourist.

Khoản mục	Năm 2013		Năm 2014	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Nhà hàng	50.406	52,97%	51.853	58,15%
Khách sạn	14.811	15,56%	12.713	14,26%
Lữ hành, vận chuyển	17.754	18,65%	9.797	10,99%
Doanh thu khác	12.185	12,8%	14.806	16,6%
Tổng cộng	95.156	100%	89.169	100%

Trong cơ cấu doanh thu của công ty, đóng góp hơn 50% doanh thu là hoạt động kinh doanh nhà hàng. Đánh giá mảng dịch vụ này là dịch vụ chiến lược của công ty trong thời gian tới nên trong năm công ty đã đầu tư nâng cấp hệ thống nhà hàng hiện có nhằm khai thác tối đa lợi ích từ mảng này.

Xếp thứ 2 trong cơ cấu doanh thu của công ty là mảng kinh doanh khách sạn và kế tiếp là dịch vụ lữ hành. Khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long không sở hữu được vị trí địa lý thuận lợi, cũng như cảnh quan thiên nhiên độc đáo nên việc tham quan du lịch trong khu vực chưa thực sự phát triển mạnh. Tuy nhiên, các dịch vụ du lịch khác như du lịch sinh thái, khám phá thiên nhiên, văn hóa của người dân đồng bằng đang dần được ưa chuộng. Do đó, hai mảng kinh doanh này hứa hẹn sẽ đóng góp tỷ trọng cao hơn vào doanh thu của công ty trong thời gian tới.



Danh sách ban điều hành

Thành viên ban điều hành	Chức vụ
Ông Phạm Hồng Sơn	Tổng giám đốc
Ông Thi Xương Tín	Quyền Phó Tổng giám đốc
Ông Lâm Thân	Phó Tổng giám đốc
Ông Trần Hà Giang	Kế toán trưởng

Ông Phạm Hồng Sơn- Tổng giám đốc.

- Ngày sinh: 05/08/1966
- Số CMND: 225551783
- Địa chỉ: 3203 Topaz 2, khu Saigon Pearl, số 92 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, Tp.HCM
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Tài chính Ngân hàng
- Số cổ phần nắm giữ: 526.200 CP.

Ông Thi Xương Tín- Q.Phó Tổng giám đốc.

- Ngày sinh: 03/9/1985.
- Số CMND: 361939911
- Địa chỉ: 60 Nguyễn Trãi, Q.Ninh Kiều, TP.Cần Thơ.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ QTKD-Marketing.
- Số cổ phần nắm giữ: 0 CP.

Ông Lâm Thân- Phó Tổng giám đốc.

- Ngày sinh: 17/01/1957
- Số CMND: 361897574
- Địa chỉ: 119 Trần Việt Châu, P. An Hòa, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
- Trình độ chuyên môn: Trung cấp chuyên nghiệp
- Số cổ phần nắm giữ: 162.500 CP.

Ông Trần Hà Giang- Kế toán trưởng.

- Ngày sinh: 30/05/1980.
- Số CMND: 365353683
- Địa chỉ: 266 Ấp Kinh Giữa, Xã Kế Thành, Huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính tín dụng
- Số cổ phần nắm giữ: 0 CP

NHỮNG THAY ĐỔI TRONG BAN ĐIỀU HÀNH

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Nội dung thay đổi	Thời gian
1	Ông Ngô Trung Trực	Kế toán trưởng	Miễn nhiệm	01/4/2014
2	Ông Đặng Thanh Toàn	Phó TGD	Miễn nhiệm	15/6/2014
3	Ông Hứa Minh Trí	Phó TGD	Bổ nhiệm	21/4/2014
		Phó TGD	Miễn nhiệm	15/6/2014
4	Ông Trần Hà Giang	Q.Kế toán trưởng	Bổ nhiệm	01/4/2014
		Kế toán trưởng	Bổ nhiệm	03/9/2014
5	Ông Thi Xương Tín	Q.Phó TGD	Bổ nhiệm	03/9/2014

SỐ LIỆU THỐNG KÊ LAO ĐỘNG TRONG NĂM 2014

STT	Tình hình lao động	Số người	Tỷ lệ
1	Phân theo trình độ lao động	222	100%
	Sau đại học	02	0,9%
	Đại học	54	24,32%
	Cao đẳng	12	5,41%
	Trung cấp, sơ cấp	29	13,06%
	Phổ thông	125	56,31%
2	Phân theo tính chất hợp đồng lao động	222	100%
	Lao động dài hạn	209	94,14%
	Lao động ngắn hạn	13	5,86%

Chính sách đối với người lao động:

Năm 2014, chính sách nhân sự của công ty có nhiều chuyển biến, tập trung chủ yếu vào công tác đào tạo nguồn lực sẵn có, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững trong thời gian tới. Cụ thể:

Chính sách đào tạo

Công ty xây dựng chính sách quản lý nguồn nhân lực phù hợp nhằm tuyển chọn đào tạo đội ngũ cán bộ công nhân viên có đủ trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng được yêu cầu, đòi hỏi trong công việc, có khả năng nắm bắt nhanh nhu cầu của khách hàng nhằm mang đến dịch vụ tốt nhất.

Cán bộ công nhân viên của công ty được đào tạo tiêu chuẩn phục vụ tại Canthotourist theo đúng quy trình. Sau quá trình đào tạo, nhân viên phải chịu sự kiểm tra của Ban lãnh đạo công ty nhằm đảm bảo hiểu rõ và nắm bắt công việc mà mình đang thực hiện.

Nhân viên cả khối văn phòng và nghiệp vụ được khuyến khích đề xuất các nội dung đào tạo được đánh giá là cần thiết, hỗ trợ hiệu quả cho công việc. Ban lãnh đạo công ty sẽ xem xét, đánh giá mức độ cần thiết và tổ chức đào tạo phù hợp.

Chính sách phúc lợi

Cán bộ công nhân viên công ty được tham gia đầy đủ bảo hiểm theo đúng quy định của Luật pháp Việt Nam như: bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế,... Công ty tuân thủ chế độ làm việc 08 tiếng/ngày, cán bộ công nhân viên được nghỉ phép, nghỉ chế độ theo đúng quy định.

Chính sách lương thưởng tại Canthotourist được xây dựng linh hoạt, tương ứng với hiệu suất công việc, năng lực chuyên môn và vị trí công việc của từng cá nhân. Với chính sách của mình, công ty đảm bảo đời sống cho cán bộ công nhân viên đồng thời tạo sự gắn bó lâu dài giữa công ty và người lao động.

Công tác chăm lo đời sống cho cán bộ nhân viên cũng được công ty chú trọng. Các nhân viên gặp hoàn cảnh khó khăn luôn được quan tâm hỗ trợ kịp thời



TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ THỰC HIỆN DỰ ÁN

Điều hành các dự án:

- Khách sạn Hậu Giang 1,2:
 - Đã giải ngân xong chi phí xây dựng cho nhà thầu.
 - Lập duyệt xong đề án bảo vệ môi trường.
- Khách sạn Việt Hương: Đã hoàn chỉnh xong hồ sơ thiết kế sửa chữa nâng cấp; xin phép xây dựng và PCCC. Hiện nay đang tiến hành xin chủ trương HĐQT cho thiết kế xây dựng mới.
- Nhà hàng Hoa Sứ: chỉnh trang sửa chữa khu A; khảo sát lập hồ sơ thiết kế mở rộng sảnh. Hiện nay, cảnh quan bờ sông nhà hàng Hoa Sứ đang bị ảnh hưởng bởi dự án Cầu đi bộ Bến Ninh Kiều – Cồn Cái Khế, công ty đang xem xét lại và lên kế hoạch điều chỉnh thiết kế quy hoạch toàn khu cho phù hợp cảnh quan chung của Bến Ninh Kiều.

Công tác nhà đất:

- Nhà hàng Đại Dương: Công ty đã tiến hành bàn giao xong khu đất thuộc dự án đình thần Tân An của địa phương.
- Cấp giấy chứng nhận tài sản trên đất:
 - Khu đất 13.000 m²: đã ký hợp đồng thuê đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.
 - Khách sạn Hậu Giang 2, tòa nhà Việt Hương, Khách sạn Hoa Phượng: Sở Tài nguyên và Môi trường TP. Cần Thơ đang xem xét việc cấp giấy chứng nhận tài sản trên đất.





CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2013	Năm 2014	%Tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	Tr. đồng	88.463	81.320	-8,07%
Doanh thu thuần	Tr. đồng	87.762	86.944	-0,93%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Tr. đồng	-9.861	3.125	-
Lợi nhuận khác	Tr. đồng	1.339	471	-64,82%
Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	-8.522	3.596	-
Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	-8.622	3.596	-





TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2013	Năm 2014
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
• Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,47	0,94
• Hệ số thanh toán nhanh:		0,45	0,88
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
• Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	Lần	0,52	0,44
• Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu		1,10	0,79
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
• Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	57,20	158,35
• Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	Lần	0,99	1,07
Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi			
• Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần		(9,82)	4,14
• Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	(20,46)	7,91
• Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản		(9,75)	4,42
• Hệ số LNHHKD/ Doanh thu thuần		(11,24)	3,59



**Khả năng thanh toán:**

Khả năng thanh toán năm nay đã được cải thiện nhiều so với năm trước. Do trong năm công ty đã thanh toán các khoản vay ngắn hạn và các khoản phải trả người bán. Ngoài ra, tài sản ngắn hạn tăng cũng làm tăng khả năng thanh toán của công ty, trong đó chủ yếu là các khoản tăng ở dự trữ tiền và các khoản tương đương tiền, đặc biệt công ty chủ động thanh toán trước cho người bán cũng làm tăng tài sản ngắn hạn và giảm nợ ngắn hạn. Hệ số thanh toán ngắn hạn và hệ số thanh toán nhanh tăng đáng kể từ 0,47 và 0,45 lên 0,94 và 0,88 lần.

Cơ cấu vốn

Cả hai chỉ số nợ/tổng tài sản và nợ/vốn chủ sở hữu đều giảm mạnh. Nợ/tổng tài sản giảm từ 0,52 còn 0,44 lần, giảm 15,4% còn nợ/vốn chủ sở hữu giảm từ 1,1 còn 0,79 lần, giảm 29,2%. Nguyên nhân là do công ty giảm vay nợ để tài trợ cho các hoạt động kinh doanh, chủ động trả nợ và dùng vốn chủ sở hữu. Nợ ngắn hạn giảm vì công ty sử dụng nguồn vốn tự có do đã cân đối được các khoản phải thu, phải trả để phục vụ cho hoạt động kinh doanh công ty và thanh toán trước cho người bán, còn nợ dài hạn cũng giảm do công ty đã trả các khoản nợ trong năm.

Năng lực hoạt động

Năng lực hoạt động trong năm nay của DLC được cải thiện đáng kể. Vòng quay hàng tồn kho tăng mạnh từ 57,2 lần lên 158,35 lần, tăng 276,8%. Nguyên nhân do công ty giảm mạnh hàng tồn kho trong hai năm 2012-2013 nên đã cải thiện số vòng quay cho tài sản. Doanh thu thuần/tổng tài sản tăng nhẹ do tài sản đã giảm 8,07% trong năm

Khả năng sinh lời

Khả năng sinh lời của công ty đã được cải thiện đáng kể so với năm ngoái. Các chỉ số thể hiện khả năng sinh lời dương trong khi năm ngoái kết quả hoạt động bị lỗ làm các chỉ số âm. Đặc biệt, lợi nhuận trong năm nay đã tăng đáng kể so với giai đoạn trước đó mặc dù tình hình thị trường có nhiều cạnh tranh hơn.





CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Cổ đông	Số Cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ
Trong nước	4.545.400	45.454.000.000	95,09%
Cá nhân	2.398.425	23.984.250.000	50,18%
Tổ chức(*)	2.146.975	21.469.750.000	44,91%
Nước ngoài	234.680	2.346.800.000	4,91%
Cá nhân	234.680	2.346.800.000	4,91%
Tổ chức	-	-	-
TỔNG CỘNG	4.780.080	47.800.800.000	100%

(*): Bao gồm 55.375 cổ phiếu quỹ của Công ty CP Du lịch Cần Thơ.



**CỔ ĐÔNG LỚN (Trên 5%)**

Cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ
Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước	2.000.000	41,84%
Phạm Hồng Sơn	526.200	11,01%

CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP

Cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ
Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước	2.000.000	41,84%
Cty Dịch vụ Du lịch Chợ lớn	60.000	1,21%
Vưu Chấn Hùng	153.804	3,22%
Ngô Diệu Hưng	64.864	1,35%
Du Kim Lăng	160.000	3,35%
Lê Việt Hồng	21.760	0,45%
Lê Thị Chiến	74.614	1,56%



3

BÁO CÁO

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- ❖ Hoạt động sản xuất kinh doanh
- ❖ Tình hình tài chính
- ❖ Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý
- ❖ Kế hoạch phát triển trong tương lai





TÓM TẮT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD 2014

Năm 2014, toàn Công ty thực hiện doanh thu đạt 89,169 tỷ đồng, đạt 102% so kế hoạch chính thức được ĐHCĐ thông qua, so cùng kỳ đạt 94% (giảm 6%).

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	TH 2013	KH 2014	TH 2014	TH 2014/TH2013	TH 2014/KH2014
DOANH THU	95.156	87.250	89.169	94%	102%
- Khách sạn	14.811	13.500	12.713	86%	94%
- Nhà hàng	50.406	44.898	51.853	103%	115%
- Lữ hành, vận chuyển	17.754	16.200	9.797	55%	60%
- Dịch vụ khác	12.185	12.652	14.806	122%	117%

Lĩnh vực lưu trú:

- Doanh thu năm 2014 thực hiện trên 12,7 tỷ đồng, đạt 94% so với kế hoạch năm 2014, bằng 86% so với cùng kỳ năm 2013.
- Lượng khách lưu trú: 67.426 lượt, so với cùng kỳ bằng 82% (năm 2013 có 82.277 lượt).
- Công suất phòng bình quân đạt 78,62%, tăng 19,76% so với cùng kỳ năm 2013.
- Trong đó: Khách sạn Hậu Giang đạt công suất phòng bình quân 80%, khách sạn Hậu Giang 2 đạt 75,41%, khách sạn Tây Hồ đạt 82,19%. Trước áp lực cạnh tranh khá lớn từ các đối thủ, đây là kết quả hết sức đáng mong đợi mà khối khách sạn đã nỗ lực trong thời gian qua khi công suất phòng bình quân đều trên 70%.

Lĩnh vực lữ hành- vận chuyển:

- Doanh thu năm 2014 của lĩnh vực lữ hành- vận chuyển thực hiện trên 9,8 tỷ đồng, đạt 60% so với kế hoạch năm và bằng 55% so với cùng kỳ năm 2013.
- Lượng khách lữ hành: 5.388 lượt, bằng 72% so với cùng kỳ năm 2013 (7.443 lượt). Trong đó:
 - + Khách inbound: 4.568 lượt, bằng 88% so với cùng kỳ.
 - + Khách outbound: 41 lượt, bằng 40% so với cùng kỳ.
 - + Khách nội địa: 779 lượt, bằng 37% so với cùng kỳ.
- Tình hình hoạt động lữ hành chưa ổn định, nguồn khách giảm so với cùng kỳ năm 2013. Công tác quản lý nội bộ chậm chảnh chỉnh sắp xếp, nhân sự điều hành thay đổi liên tục do ảnh hưởng của tái cơ cấu, nhiều đơn vị tự nhân hình thành cạnh tranh quyết liệt, làm ảnh hưởng khá lớn đến lượng khách của Trung tâm điều hành du lịch.

Lĩnh vực nhà hàng:

- Thực hiện năm 2014 trên 51 tỷ đồng, vượt 15% so với kế hoạch năm và vượt 3% so với cùng kỳ năm 2013.
- 4 tháng đầu năm 2014 nhà hàng Hoa Sứ đã có nỗ lực vượt bậc để đạt kế hoạch đặt ra trong 2014, doanh thu đạt 14,4 tỷ đồng. Từ tháng 5/2014 đến cuối năm 2014, doanh thu nhà hàng Hoa Sứ luôn đạt kế hoạch đề ra và có tốc độ tăng trưởng ổn định.
- Đầu tư cải tạo lại hệ thống nhà bếp trung tâm cho khu Alacarte, hỗ trợ tiệc cưới.
- Công tác quản lý: Khai thác và ứng dụng phần mềm kế toán và phần mềm quản lý kinh doanh Young POS, sắp xếp lại bộ máy quản lý kinh doanh hiệu quả
- Trong năm 2014, một số đối thủ tiến hành tháo dỡ một số Sảnh tiệc để xây dựng lại nên đây là cơ hội tốt để nhà hàng Hoa Sứ tiếp nhận thêm một lượng lớn khách hàng đến đặt tiệc cưới- hội nghị.
- Khu sân vườn: từ tháng 6/2013 tiến hành hợp tác kinh doanh thành lập nhà hàng Phố Biển. Đối tác kinh doanh không hiệu quả và đã chấm dứt hoạt động vào tháng 2/2014. Từ tháng 4/2014, Ban TGD đã cố gắng phát triển trở lại với mô hình nhà hàng Hải sản nhưng do thị trường không thuận lợi, Công ty đã chấm dứt hoạt động nhà hàng hải sản Đại Dương CT và tiến hành bàn giao lại khu đất thuộc dự án Đình thần Tân An từ tháng 10/2014.

Thực hiện lợi nhuận năm 2014:

Lợi nhuận hợp nhất toàn Công ty năm 2014 đạt 3,596 tỷ đồng đạt 110% so với kế hoạch, bằng 140% so với cùng kỳ năm 2013.

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	TH 2013	KH 2014	TH 2014	TH 2014/TH 2013	TH 2014/KH 2014
LỢI NHUẬN	(8.522)	3.260	3.596	142%	110%
- Khách sạn	(3.860)	(2.240)	(2.231)	58%	99,6%
- Nhà hàng	(3.427)	5.080	6.166	279%	121%
- Lữ hành, vận chuyển	(176)	483	512	390%	106%
- Dịch vụ khác	(1.059)	(63)	(851)	(19%)	1251%



Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	ĐVT	2013	2014	2014/2013
Tổng tài sản	Tr. đồng	88.463	81.320	91,93%
Tài sản ngắn hạn	Tr. đồng	7.631	9.701	127,14%
Phải thu ngắn hạn	Tr. đồng	4.125	5.207	126,24%
Hàng tồn kho	Tr. đồng	358	568	158,59%
Tài sản dài hạn	Tr. đồng	80.832	71.619	88,60%

Trong năm, tài sản giảm 8,07% so với năm 2013 do công ty giảm vay nợ và sử dụng nhiều vốn chủ sở hữu cho các hoạt động kinh doanh. Tỷ trọng tài sản ngắn hạn tăng hơn so với năm trước cải thiện tình hình thanh khoản cho công ty.

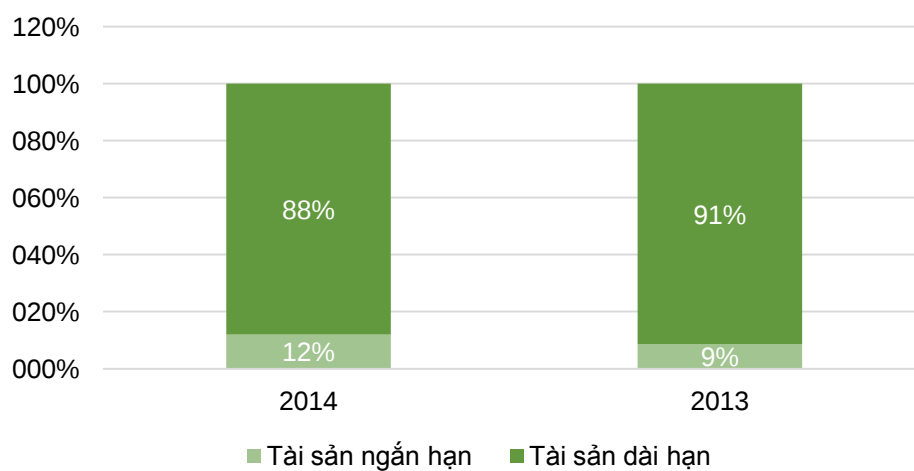
Khoản phải thu ngắn hạn chiếm tỷ trọng lớn trong tài sản ngắn hạn. chiếm 53,7%. Nguyên nhân chủ yếu là do công ty trả trước cho người bán làm tăng khoản phải thu ngắn hạn. Bên cạnh đó hàng tồn kho tăng mạnh, tăng 58,59%. Tài sản dài hạn chủ yếu của công ty là tài sản cố định chiếm 88,16%.

Tình hình nợ phải trả

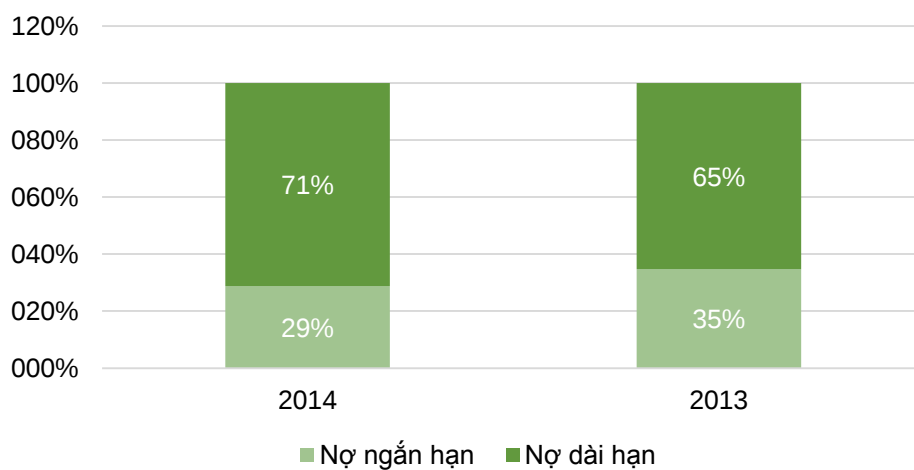
Chỉ tiêu	ĐVT	2013	2014	2014/2013
Nợ phải trả	Tr. đồng	46.328	35.887	77,46%
Nợ ngắn hạn	Tr. đồng	16.124	10.335	64,09%
Vay và nợ ngắn hạn	Tr. đồng	7.402	4.891	66,08%
Phải trả người bán	Tr. đồng	4.643	1.339	28,84%
Nợ dài hạn	Tr. đồng	30.204	25.553	84,60%
Vay dài hạn	Tr. đồng	19.367	14.476	74,74%

Tổng nợ trong năm giảm 22,54% so với năm 2013, do công ty điều chỉnh lại chiến lược và đã trả một khoản nợ dài hạn trong năm nay làm nợ dài hạn giảm 4,65 tỷ đồng chiếm 15,4%. Bên cạnh đó, nợ ngắn hạn cũng giảm 35,91% do công ty đã trả các khoản nợ ngắn hạn và các khoản phải trả người bán trong năm. Trong cơ cấu nợ thì nợ ngắn hạn chiếm 28,8%, tỷ lệ này giảm nhẹ so với năm 2013.

Cơ cấu tài sản



Cơ cấu nợ





NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ

Với chủ trương cơ cấu mạnh về nhân sự cũng như hoạt động của công ty, trong năm, Canthotourist đã thực hiện được một số chính sách tiến bộ sau:

- Tái cơ cấu tổ chức: nhân sự mới được lựa chọn phù hợp với nhu cầu công ty, có năng lực chuyên môn cao.
- Tái xây dựng chiến lược Marketing: với doanh nghiệp du lịch, khâu quảng bá hình ảnh đóng vai trò trọng yếu trong sự thành công của công ty. Trong năm 2014, công ty đã xác định đúng đắn hơn về vấn đề này và cho tái xây dựng chiến lược Marketing toàn diện, mang hình ảnh Canthotourist đến gần hơn với khách du lịch Đồng Bằng Sông Cửu Long.
- Kiểm soát tài chính: khâu kiểm soát tài chính cũng được công ty cải tiến các quy trình, đảm bảo kiểm soát chặt chẽ chi phí, tài sản.



KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Mục tiêu, sứ mệnh của Văn phòng công ty:

- Xây dựng việc quản lý các đơn vị theo ngành dọc. Phòng kinh doanh quản lý theo dõi sát sao việc kinh doanh tiếp thị của các đơn vị. Phòng tài chính kế toán theo dõi quản lý chặt chẽ hệ thống tài chính kế toán, tài sản, CCDC của các đơn vị. Phòng Tổ chức- hành chính quản lý, giám sát, hỗ trợ công tác nhân sự hành chánh của các đơn vị;
- Xây dựng bộ máy quản lý tại văn phòng công ty gọn nhẹ, hiệu quả, đảm bảo theo dõi, chỉ đạo, hỗ trợ kịp thời cho hoạt động của các đơn vị;
- Quản lý các tài sản công ty, đảm bảo khai thác có hiệu quả các tài sản, quyền sử dụng đất.



Mục tiêu, sứ mệnh của Phòng Tài chính kế toán.

- Xây dựng hệ thống quản lý tài chính kế toán cho toàn công ty. Đảm bảo việc ghi chép hạch toán kế toán phải đúng chuẩn mực, đúng quy định, chính xác, báo cáo kịp thời;
- Quản lý, cân đối dòng tiền, đưa ra các giải pháp quản trị tài chính tốt nhất cho công ty;
- Điều tiết, cân đối dòng tiền tại các đơn vị để đảm bảo hiệu quả;
- Xây dựng quy chế quản lý tài sản, thiết bị, công cụ dụng cụ cho toàn công ty để việc quản lý mang tính hệ thống chặt chẽ, theo dõi kịp thời chính xác giữa số liệu thực tế và số liệu trên sổ sách;
- Kiểm soát chặt chẽ, quản lý đầu vào - đầu ra của hệ thống nhà hàng, khách sạn, lưu hành-vận chuyển;
- Quản lý các khoản nợ vay ngân hàng, đàm phán với ngân hàng để có mức lãi suất tối ưu nhất;
- Xây dựng quy trình quản lý tài chính kế toán của công ty đối với các đơn vị trực thuộc theo ngành dọc, đảm bảo: báo cáo kịp thời, theo dõi quản lý có hệ thống và chặt chẽ, vẫn hỗ trợ tốt cho bộ phận kinh doanh ở các đơn vị;

Mục tiêu, sứ mệnh của Phòng Kế hoạch Đầu tư- Xây dựng cơ bản:

- Quản lý, theo dõi việc đầu tư xây dựng cơ bản của công ty;
- Phụ trách theo dõi việc bảo trì, sửa chữa máy móc thiết bị, CCDC của công ty;
- Làm việc với nhà cung cấp, phụ trách theo dõi việc mua sắm tài sản, hàng hóa, thiết bị, CCDC cho công ty và chuyển giao cho các phòng ban đơn vị trực thuộc bảo quản và sử dụng;
- Lưu trữ hồ sơ mua sắm tài sản, thiết bị, CCDC và các hồ sơ xây dựng cơ bản của công ty. Điều động các tài sản, thiết bị, CCDC theo phê duyệt của Ban Tổng giám đốc.
- Xây dựng, tổng hợp kế hoạch hàng tháng, quý, năm cho toàn công ty;
- Quan hệ ngoại giao với cơ quan ban ngành, chính quyền địa phương để giải quyết và xử lý các công việc có liên quan;
- Quản lý các thủ tục liên quan đến công tác đền bù giải tỏa, quản lý nhà đất của công ty;
- Nhiệm vụ chính của năm 2015:
 - Phụ trách dự án (Chuẩn bị hồ sơ thiết kế, dự toán, chọn nhà thầu) xây dựng khách sạn Hậu Giang 3;
 - Mở rộng sảnh tiệc cưới – hội nghị;
 - Theo dõi công tác đền bù giải tỏa khu Du lịch Cồn Cái Khế;
 - Làm việc với cơ quan ban ngành về việc hoàn thành thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu tài sản trên đất cho các khách sạn của công ty.

Mục tiêu, sứ mệnh của phòng Tổ chức- hành chính:

- Tuyển dụng, quản lý nhân lực, điều động, chuyển chuyển người lao động, chấm dứt hợp đồng với người lao động;
- Tìm kiếm nguồn nhân sự có năng lực chuyên môn để hỗ trợ cho các đơn vị, tuyển dụng được nhân lực có trình độ, tay nghề đáp ứng được hiệu quả công việc;
- Giải quyết các chế độ chính sách đối với người lao động theo luật định và quy chế công ty;
- Phối hợp với phòng Tài chính kế toán để xác nhận các vấn đề liên quan trước khi làm thủ tục cho nhân viên nghỉ việc;
- Lưu trữ, bổ sung hồ sơ CBCNV kịp thời chính xác;
- Tổ chức các lớp đào tạo bồi dưỡng kiến thức cho người lao động. Hỗ trợ và tư vấn cho các đơn vị để xây dựng quy trình đào tạo nghiệp vụ.
- Quản lý công tác vệ sinh, an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy cho toàn công ty;
- Quản lý đội ngũ bảo vệ, làm công tác bảo vệ an ninh trật tự cho toàn công ty, bảo vệ tài sản của công ty;
- Ban hành quy chế làm việc cho CBCNV công ty;
- Tham mưu cho Ban Tổng giám đốc để xây dựng quy chế tiền lương, thưởng cho người lao động nhằm đảm bảo người lao động được hưởng thu nhập xứng đáng với khả năng đóng góp của họ cho công ty.

Mục tiêu, sứ mệnh của phòng Kinh doanh tiếp thị:

- Phân tích hiệu quả kinh doanh của các đơn vị: khối khách sạn, nhà hàng, Trung tâm điều hành du lịch; Hỗ trợ, thúc đẩy hoạt động kinh doanh của các đơn vị hoạt động tốt và đạt hiệu quả cao hơn;
- Đánh giá hiệu quả bán hàng qua các kênh, đưa ra giải pháp để khai thác các kênh bán hàng hiệu quả;
- Thu thập, cập nhật liên tục thông tin của các đơn vị để có phương án hỗ trợ kịp thời;
- Tùy theo mùa cao điểm/thấp điểm đối với các ngành nghề (Khách sạn, nhà hàng, ...), phòng kinh doanh tư vấn cho đơn vị điều chỉnh giá bán hợp lý, đảm bảo công suất và doanh thu;
- Liên kết khối khách sạn, lữ hành và nhà hàng để bán chéo sản phẩm, hỗ trợ tiếp thị giữa các khối trong công tác bán hàng. Tạo ra sản phẩm dịch vụ khép kín cho du khách.
- Phối hợp với các đơn vị để xây dựng và hoàn thiện các sản phẩm kinh doanh của các đơn vị;
- Xây dựng và hoàn thiện kế hoạch chiến lược kinh doanh, tiếp thị cho toàn công ty, xây dựng bộ tài liệu quảng cáo tiếp thị sản phẩm (Lữ hành, khối khách sạn, khối nhà hàng) cho công ty;
- Hỗ trợ marketing cho các đơn vị liên doanh để hoạt động hiệu quả hơn.



Mục tiêu, sứ mệnh của Khối khách sạn:

- Xây dựng hệ thống sản phẩm dịch vụ chất lượng, đội ngũ nhân viên phục vụ tận tâm, chuyên nghiệp, cơ sở vật chất sạch sẽ, thoáng mát làm hài lòng khách hàng.
- Sản phẩm đủ tiêu chuẩn, giá cả phải chăng;
- Cân đối giữa công suất phòng, giá phòng, đảm bảo tối đa hóa lợi nhuận;
- Hệ thống kiểm soát đầu vào, đầu ra chặt chẽ.

Mục tiêu, sứ mệnh của Nhà hàng Hoa Sứ.

- Nhà hàng Hoa Sứ là nhà hàng đặc sản Miền Tây số 01 Cần Thơ với những món ăn ngon, phục vụ tốt, vị trí đẹp;
- Khu tiệc cưới nhà hàng Hoa Sứ sẽ trở thành một trong những trung tâm tiệc cưới hội nghị lớn nhất ở Cần Thơ với phong cách tổ chức tiệc cưới/hội nghị trong phòng lạnh và cả ngoài trời, vị trí cạnh bờ sông;
- Đội ngũ nhân viên phục vụ chuyên nghiệp, chất lượng thức ăn ngon, hợp vệ sinh với giá cả phải chăng.



Mục tiêu, sứ mệnh của Trung tâm điều hành du lịch.

- Thiết kế và xây dựng các sản phẩm du lịch mang tính đặc trưng, đa dạng đáp ứng mọi yêu cầu khách hàng với giá cả cạnh tranh;
- Xây dựng đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp, tận tâm;
- Xây dựng niềm tin khách hàng đối với sản phẩm dịch vụ của trung tâm;
- Nâng cao chất lượng chuyên môn và thu nhập của nhân viên;
- Phát triển dịch vụ rộng khắp cả nước, mở rộng hệ thống booking online (Tour, vé, dịch vụ khác, ...).

Đối với Khối Khách sạn:

- Tham gia các diễn đàn du lịch để tăng cường công tác quảng bá.
- Bổ sung các chức năng booking trực tuyến.
- Thường xuyên tổng kê ý kiến đánh giá của khách hàng trên các trang booking trực tuyến.
- Cập nhật các bài viết giới thiệu các sản phẩm, dịch vụ của công ty.
- Chỉnh sửa và cập nhật hình ảnh Canthotourist.
- Quảng cáo chéo giữa các đơn vị.
- Tham gia quảng bá thông tin tại các sự kiện trên địa bàn thành phố.

**Đối với Nhà hàng Hoa Sứ:**

- Quảng bá dịch vụ, hình ảnh, món ăn, chương trình tổ chức về Tiệc cưới – hội nghị tại nhà hàng Hoa Sứ trên website,...
- Xây dựng chương trình bán hàng nhân ngày các sự kiện trong năm.
- Các hoạt động tăng cường quảng bá hình ảnh.
- Tham gia quảng bá trên các chương trình truyền hình, ấn phẩm quảng cáo.

Đối với Trung tâm điều hành du lịch:

- Cập nhật thông tin tour và chỉnh sửa hình ảnh website.
- Quảng bá dịch vụ, hình ảnh, sản phẩm trên website canthotourist.
- Tham gia trang thương mại điện tử địa phương tuyên truyền sản phẩm dịch vụ của TT điều hành.





4

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

- ❖ Đánh giá của hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty
- ❖ Đánh giá của hội đồng quản trị về hoạt động của ban Tổng giám đốc
- ❖ Các kế hoạch, định hướng của hội đồng quản trị





ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Tình hình cạnh tranh để tồn tại trong thị trường du lịch diễn ra ngày càng quyết liệt. Sản phẩm dịch vụ của công ty gặp nhiều khó khăn trong khâu cạnh tranh về cả chủng loại lẫn chất lượng, nhiều đối thủ mới xuất hiện trên thị trường tạo nhiều áp lực cho hoạt động kinh doanh của công ty.

Nguồn lực lao động thay đổi liên tục để phù hợp với yêu cầu mới của công ty. Việc bố trí, phân công công việc cho cán bộ công nhân viên trong năm đã có nhiều cải tiến bước đầu mang lại hiệu quả thiết thực cho công ty.

Mặt bằng lãi suất cho vay của các tổ chức tín dụng giảm mạnh, kích thích nhu cầu đầu tư, phát triển kinh doanh. Tuy nhiên, về phía các doanh nghiệp, lãi suất giảm vẫn chưa đẩy được tốc độ tăng trưởng tín dụng về mức ổn định.

Công tác nghiên cứu khảo sát thị trường, đội ngũ bán hàng dần được cải thiện, chú trọng hơn đến công tác quảng bá, giới thiệu hình ảnh của Công ty. Tuy nhiên, sự phối hợp bán sản phẩm nội bộ của Công ty chưa thực sự hài hòa, bước đầu hình thành quy trình liên kết trong công tác giới thiệu và bán sản phẩm.

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY



- Trong năm, Ban Tổng giám đốc có nhiều thay đổi về mặt nhân sự nhưng vẫn đảm bảo được việc triển khai đúng tinh thần Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Hội đồng quản trị.
- Ban Tổng giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong việc tái cơ cấu nhân sự cũng như cải tổ hệ thống quản lý, vận hành hoạt động của công ty, mang lại hiệu quả thiết thực trong năm 2014.
- Hoạt động điều hành các khối kinh doanh trên toàn công ty được Ban Tổng giám đốc triển khai đúng quy trình, phù hợp với mục tiêu phát triển của công ty. Đồng thời, Ban Tổng giám đốc cũng thể hiện được sự chủ động trong năm, linh hoạt trong việc điều chỉnh các mục tiêu kế hoạch cũng như chiến lược hoạt động để nắm bắt kịp thời nhu cầu của khách hàng, sự phát triển của thị trường.



CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Căn cứ các mục tiêu chiến lược, trong năm 2015 và giai đoạn đến năm 2016, Hội đồng quản trị thống nhất tiếp tục tập trung thực hiện các giải pháp chiến lược như sau:

- Bám sát các chỉ tiêu, kế hoạch đề ra, tranh thủ các yếu tố nội và ngoại lực để hoàn thành các chỉ tiêu đặt ra. Phấn đấu đến hết năm 2015, Công ty có lợi nhuận và xóa lỗ lũy kế hướng đến chi trả cổ tức cho cổ đông từ năm 2016.
- Tiếp tục duy trì công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động quản lý của Ban Tổng giám đốc Công ty và Người đại diện phần vốn góp tại các đơn vị liên doanh thông qua các chương trình làm việc cụ thể.
- Tiếp tục làm tốt hơn nữa công tác phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Cổ đông, các tổ chức chính trị - xã hội và người lao động. Duy trì sự đồng thuận cao trong Công ty thông qua việc tổ chức thực hiện tốt các mặt công tác và công khai minh bạch các quy chế dân chủ trong quy chế phối hợp giữa Đảng Ủy công ty và Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc.
- Rà soát và tiếp tục hoàn thiện các quy chế về quản trị nội bộ công ty trong đó chú trọng đến việc hoàn thiện bộ máy công ty.
- Quan tâm đến đời sống của người lao động về các vấn đề như: lương, thưởng; việc thực hiện tốt quyền lợi của cổ đông: trả cổ tức, tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông tiếp nhận thông tin và có ý kiến đóng góp xây dựng Công ty.



DU LỊCH CẦN THƠ

Không gian mênh mông, tình người nồng hậu



5

QUẢN TRỊ CÔNG TY

- ❖ Hội đồng quản trị
- ❖ Ban kiểm soát
- ❖ Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích
- ❖ Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ





HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Ông Vuur Chấn Hùng- Chủ tịch HĐQT.

Ông Ngô Diệu Hưng- P.Chủ tịch HĐQT.

Ông Nguyễn Hạnh Bảo Phúc- Thành viên HĐQT.

Ông Phạm Hồng Sơn- Thành viên HĐQT.

Ông Thang Quốc Cường- Thành viên HĐQT.

Ông Trang Văn Khen (được sự ủy quyền của Bà Trang Ngọc Huỳnh)- Thành viên HĐQT.

Bà Du Kim Lăng- Thành viên HĐQT.

Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Vuur Chấn Hùng	Chủ tịch	13/13	100%	
2	Ông Ngô Diệu Hưng	P. Chủ tịch	12/13	92%	Bận công tác
3	Ông Nguyễn Hạnh Bảo Phúc	Thành viên	12/13	92%	Bận công tác
4	Ông Phạm Hồng Sơn	Thành viên	13/13	100%	
5	Ông Thang Quốc Cường	Thành viên	8/13	62%	Bận công tác
6	Ông Trang Văn Khen (được sự ủy quyền của Bà Trang Ngọc Huỳnh)	Thành viên	11/13	85%	Bận công tác
7	Bà Du Kim Lăng	Thành viên	10/13	77%	Bận công tác

Các Nghị quyết, quyết định HĐQT:

STT	Số Biên bản	Ngày	Nội dung
1	01/HĐQT	21/02/2014	Thông qua chủ trương Công ty vay vốn với lãi suất 12%/năm
2	02/HĐQT	01/04/2014	Thông qua việc miễn nhiệm Kế toán trưởng Công ty. Thông qua việc bổ nhiệm Quyền Kế toán trưởng Công ty.
3	03/HĐQT	04/04/2014	Thông qua phương án hợp tác kinh doanh khách sạn Phước Thành và khách sạn Huy Hoàng, mở rộng Sản phẩm tiệc cưới- hội nghị nhà hàng Hoa Sứ
4	04/HĐQT	25/04/2014	Thành lập Nhà hàng hải sản Đại Dương CT- chi nhánh trực thuộc Công ty
5	05/HĐQT	25/04/2014	Chuẩn bị tiến hành Đại hội cổ đông thường niên năm 2014 vào ngày 12/6/2014
6	06/HĐQT	29/05/2014	Thông nhất việc dời lại thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2014 vào ngày 28/6/2014, thông qua các nội dung dự kiến trình tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2014
07	07/HĐQT	12/06/2014	Thông qua việc miễn nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty, từ ngày 15/6/2014.
8	08/HĐQT	04/07/2014	Thông nhất vẫn tiếp tục giữ trụ sở chính của Công ty tại địa chỉ: số 50 Hai Bà Trưng, Phường Tân An, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ theo Giấy phép đăng ký kinh doanh. Giao Tổng giám đốc thiết lập Hộp mail của HĐQT. Ban TGD cần chuyển cho HĐQT các văn bản liên hệ giữa Ban TGD với các phòng ban, đơn vị, các cơ quan ban ngành và về việc phân công nhiệm vụ cho Ban TGD.
9	09/HĐQT	29/8/2014	HĐQT thông nhất việc Ban điều hành điều chỉnh và hoàn thiện báo cáo kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2014. Thông nhất việc chính thức bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty, kể từ ngày 03/9/2014. Thông nhất việc bổ nhiệm Quyền Phó Tổng giám đốc Công ty, kể từ ngày 03/9/2014.
10	10/HĐQT	03/10/2014	Thông qua việc giải thể Nhà hàng Hải sản Đại Dương CT- Chi nhánh Công ty Cổ phần Du lịch Cần Thơ.
11	11/HĐQT	15/10/2014	Thông nhất việc Ban điều hành điều chỉnh và hoàn thiện báo cáo kết quả kinh doanh Quý III/2014 và 9 tháng đầu năm 2014. Thông nhất chủ trương chuyển dư nợ sang Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam- Chi nhánh Cần Thơ. Thông nhất thông qua các bước thực hiện tiếp theo của phương án phát hành cổ phần riêng lẻ.
12	12/HĐQT	25/11/2014	HĐQT không thống nhất thông qua chủ trương đầu tư xây dựng sân Tennis trong khuôn viên nhà hàng Hoa Sứ, theo đề nghị của Ban Tổng giám đốc Công ty.
13	13/HĐQT	02/12/2014	Thông nhất việc cử Kế toán trưởng Công ty tham gia Ban kiểm soát Công ty TNHH Du lịch TM Sài Gòn- Cần Thơ.



BAN KIỂM SOÁT

Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Bà Đoàn Đặng Quý An- Trưởng BKS.

Ông Ngô Lê Quang Tín- Thành viên BKS.

Bà Tạ Thị Thục- Thành viên BKS.

Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Các cuộc họp ban kiểm soát: định kỳ, Ban kiểm soát tổ chức các cuộc họp, thảo luận về tình hình kiểm soát hoạt động kinh doanh của công ty nhằm kịp thời phát hiện sai sót và có ý kiến điều chỉnh
- Ban kiểm soát tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị nhằm đi sâu sát vào thực tế hoạt động của công ty.
- Kiểm soát tình hình tài chính: báo cáo tài chính năm 2014 của công ty được lập đầy đủ, chính xác và minh bạch, đồng thời được kiểm toán và sẽ được thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.
- Công tác công bố thông tin được công ty thực hiện minh bạch, đúng quy định về công bố thông tin của Bộ Tài chính, Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

LƯƠNG, THƯỜNG, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH



Stt	Chức danh	Số người	Số tiền	Tổng số tiền cả năm 2014 (đ)
			(đồng/người/tháng)	Thực hiện
1	<u>Hội Đồng Quản Trị</u>			<u>180.000.000</u>
	Chủ tịch HĐQT	1	3.000.000	36.000.000
	Thành viên HĐQT:	6	2.000.000	144.000.000
2	<u>Ban Kiểm Soát</u>			<u>51.000.000</u>
	Trưởng Ban Kiểm soát (*)	1	2.000.000	24.000.000
	Thành viên BKS:			
	- Từ 01/01/2014 đến 27/6/2014	1	1.500.000	9.000.000
	- Từ 28/06/2014 đến 31/12/2014 (**)	2	1.500.000	18.000.000

(*) BKS chấp thuận việc Ông Ngô Lê Quang Tín – Trưởng BKS xin từ nhiệm và thống nhất bầu Bà Đoàn Đặng Quý An làm Trưởng BKS kể từ ngày 08/7/2014

(**) Ngày 28/6/2014: ĐHĐCĐ bầu bổ sung 01 thành viên BKS.

CÁC GIAO DỊCH CP CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ



Cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
Ông Ngô Diệu Hưng	64.864	1,35%	0	0%	Nhu cầu cá nhân
Ông Thang Quốc Cường	140.110	2,93%	0	0%	Nhu cầu cá nhân
Bà Trang Ngọc Huỳnh	201.280	4,21%	0	0%	Cơ cấu lại danh mục đầu tư

A photograph of a woman and a child in a small wooden boat on a pond. The pond is filled with numerous large, round, yellow flowers, likely chrysanthemums, which are supported by wooden stakes. The woman is wearing a red shirt and a blue and white checkered headscarf, and the child is wearing a white shirt with red sleeves. They are both looking at the flowers. The background is a dense field of similar flowers.

6

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- ❖ Ý KIẾN KIỂM TOÁN
- ❖ BÁO CÁO TÀI CHÍNH





**BAKER TILLY
A&C**

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.



Headquarters : 2 Trương Sơn St., W. 2, Tân Bình Dist., Ho Chi Minh City
Tel: (84.8) 3 5472972 - Fax: (84.8) 3 5472970
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City
Branch in Nha Trang: 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City
Branch in Can Tho : 162C/4 Tran Ngoc Que St., Can Tho City
WWW.A-C.COM.VN

Số: 031CT/2015/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH CẦN THƠ**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo của Công ty cổ phần du lịch Cần Thơ, được lập ngày 20 tháng 01 năm 2015, từ trang 07 đến trang 40, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính tổng hợp dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ Chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính tổng hợp. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính tổng hợp do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính tổng hợp.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần du lịch Cần Thơ tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và tình hình lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Chi nhánh Cần Thơ



Nguyễn Minh Trí - Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0089-2013-008-1

TP. Cần Thơ, ngày 26 tháng 3 năm 2015

Nguyễn Hữu Danh - Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 1242-2013-008-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN		Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN		100		9.701.458.441	7.630.700.448
I. Tiền và các khoản tương đương tiền		110	V.1	2.165.761.720	1.358.950.790
1. Tiền		111		2.165.761.720	1.358.950.790
2. Các khoản tương đương tiền		112		-	-
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		120		-	-
1. Đầu tư ngắn hạn		121		-	-
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn		129		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn		130		5.206.784.192	4.124.562.329
1. Phải thu khách hàng		131	V.2	2.845.508.929	2.586.755.728
2. Trả trước cho người bán		132	V.3	2.337.626.433	1.536.089.162
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn		133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng		134		-	-
5. Các khoản phải thu khác		135	V.4	268.223.003	226.296.915
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		139	V.5	(244.574.173)	(224.579.476)
IV. Hàng tồn kho		140		568.477.608	358.463.680
1. Hàng tồn kho		141	V.6	568.477.608	358.463.680
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác		150		1.760.434.921	1.788.723.649
1. Chi phí trả trước ngắn hạn		151	V.7	699.671.775	567.789.632
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước		154	V.8	61.892.978	61.892.978
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ		157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác		158	V.9	998.870.168	1.159.041.039



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

TÀI SẢN		Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B -	TÀI SẢN DÀI HẠN	200		71.618.977.011	80.831.945.021
I.	Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1.	Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2.	Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3.	Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4.	Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5.	Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II.	Tài sản cố định	220		63.139.216.642	69.117.787.179
1.	Tài sản cố định hữu hình	221	V.10	52.230.930.430	58.216.878.687
	Nguyên giá	222		91.520.289.148	92.884.475.896
	Giá trị hao mòn lũy kế	223		(39.289.358.718)	(34.667.597.209)
2.	Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
	Nguyên giá	225		-	-
	Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3.	Tài sản cố định vô hình	227	V.11	9.287.004.256	9.287.004.256
	Nguyên giá	228		9.441.856.556	9.441.856.556
	Giá trị hao mòn lũy kế	229		(154.852.300)	(154.852.300)
4.	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.12	1.621.281.956	1.613.904.236
III.	Bất động sản đầu tư	240		-	-
	Nguyên giá	241		-	-
	Giá trị hao mòn lũy kế	242		-	-
IV.	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		5.285.098.108	5.285.098.108
1.	Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2.	Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	V.13	5.262.788.108	5.262.788.108
3.	Đầu tư dài hạn khác	258	V.14	22.310.000	22.310.000
4.	Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259		-	-
V.	Tài sản dài hạn khác	260		3.194.662.261	6.429.059.734
1.	Chi phí trả trước dài hạn	261	V.15	2.472.642.261	5.707.629.734
2.	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.16	-	-
3.	Tài sản dài hạn khác	268	V.17	722.020.000	721.430.000
TỔNG CỘNG TÀI SẢN		270		81.320.435.452	88.462.645.469

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN



NGUỒN VỐN		Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ		300		35.887.534.947	46.328.401.153
I. Nợ ngắn hạn		310		10.334.680.885	16.124.105.091
1. Vay và nợ ngắn hạn		311	V.18	4.891.438.000	7.401.766.000
2. Phải trả người bán		312	V.19	1.339.287.375	4.643.399.197
3. Người mua trả tiền trước		313	V.20	478.927.634	294.782.396
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước		314	V.21	1.210.143.863	1.211.966.635
5. Phải trả người lao động		315	V.22	1.720.759.112	1.223.112.543
6. Chi phí phải trả		316	V.23	275.470.296	233.868.507
7. Phải trả nội bộ		317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng		318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác		319	V.24	411.285.422	1.107.840.630
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn		320		-	-
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		323	V.25	7.369.183	7.369.183
12. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ		327		-	-
II. Nợ dài hạn		330		25.552.854.062	30.204.296.062
1. Phải trả dài hạn người bán		331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ		332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác		333	V.26	11.077.000.000	10.837.000.000
4. Vay và nợ dài hạn		334	V.27	14.475.854.062	19.367.296.062
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả		335		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm		336		-	-
7. Dự phòng phải trả dài hạn		337		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện		338		-	-
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ		339		-	-
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU		400		45.432.900.505	42.134.244.316
I. Vốn chủ sở hữu		410		45.432.900.505	42.134.244.316
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		411	V.28	47.800.800.000	47.800.800.000
2. Thặng dư vốn cổ phần		412	V.28	193.687.500	193.687.500
3. Vốn khác của chủ sở hữu		413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ		414	V.28	(894.062.500)	(894.062.500)
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản		415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		416		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển		417	V.28	3.056.525.408	3.056.525.408
8. Quỹ dự phòng tài chính		418	V.28	661.377.898	661.377.898
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		419		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		420	V.28	(5.385.427.801)	(8.684.083.990)
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản		421		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác		430		-	-
1. Nguồn kinh phí		432		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định		433		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		440		81.320.435.452	88.462.645.469



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tài sản thuê ngoài			-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công			-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược			-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý			-	-
5. Ngoại tệ các loại:				
Dollar Mỹ (USD)			1.025,52	1.038,36
Euro (EUR)			241,55	802,47
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án			-	-

TP. Cần Thơ, ngày 20 tháng 01 năm 2015

Ngô Ngọc Liên
Người lập

Trần Hà Giang
Kế toán trưởng

Phạm Hồng Sơn
Tổng Giám đốc



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

Năm 2014

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	86.944.377.396	87.778.286.300
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.1	-	16.439.170
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	86.944.377.396	87.761.847.130
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	73.388.868.274	86.263.935.234
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		13.555.509.122	1.497.911.896
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	427.936.761	364.264.055
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	3.671.724.724	5.030.496.359
Trong đó: chi phí lãi vay	23		3.403.954.624	4.762.952.859
8. Chi phí bán hàng	24	VI.5	-	140.953.152
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.6	7.186.955.768	6.551.399.635
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		3.124.765.391	(9.860.673.195)
11. Thu nhập khác	31	VI.7	1.796.270.055	7.013.548.512
12. Chi phí khác	32	VI.8	1.325.269.757	5.674.946.084
13. Lợi nhuận khác	40		471.000.298	1.338.602.428
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		3.595.765.689	(8.522.070.767)
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.21	-	100.284.144
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		3.595.765.689	(8.622.354.911)
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	761	(1.825)

TP. Cần Thơ, ngày 20 tháng 01 năm 2015



Ngô Ngọc Liên
Người lập



Trần Hà Giang
Kế toán trưởng




Phạm Hồng Sơn
Tổng Giám đốc



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2014

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		3.595.765.689	(8.522.070.767)
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định	02	V.10	4.939.943.331	5.513.506.403
- Các khoản dự phòng	03		19.994.697	64.500.207
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	VI.3	(149.226)	(1.186.304)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(741.534.849)	(1.358.134.607)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	3.403.954.624	4.762.952.859
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		11.217.974.266	459.567.791
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(1.102.045.689)	491.874.327
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(210.013.928)	2.299.406.418
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(2.964.378.482)	(539.916.871)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		3.103.105.330	5.096.878.619
- Tiền lãi vay đã trả	13		(3.572.682.348)	(4.568.402.079)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		-	(100.284.144)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		1.034.000.000	2.566.839.479
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16		(1.156.395.951)	(1.616.621.799)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		6.349.563.198	4.089.341.741
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(91.808.856)	(9.435.357.992)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	VI.7	1.578.607.362	6.683.093.635
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		380.250.000	305.549.478
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		1.867.048.506	(2.446.714.879)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ



CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	V.18,V.27	25.132.451.480	19.896.985.380
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	V.18,V.27	(32.534.221.480)	(20.553.882.046)
5. Tiền chi trả nợ thuế tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.28	(7.590.000)	(1.216.070.633)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(7.409.360.000)	(1.872.967.299)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		807.251.704	(230.340.437)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	1.358.950.790	1.588.644.923
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(440.774)	646.304
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	2.165.761.720	1.358.950.790

Ngô Ngọc Liên
Người lập

Trần Hà Giang
Kế toán trưởng



TP. Cần Thơ, ngày 20 tháng 01 năm 2015

Phạm Hồng Sơn
Tổng Giám đốc

30044
 CHI
 CÔNG
 KIỂM TO
 A
 TẠI
 TỈNH KIẾ

Báo cáo tài chính kiểm toán đầy đủ được đăng tải tại website
<http://www.canthotourist.vn/>



Xác nhận của doanh nghiệp
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Vương Chấn Hùng